
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Verañjakasuttam

<blockquote>Kalama tri ân bạn buithibuukim ghi chép.</blockquote>

[24/11/2021 - 12:05 - buithibuukim]

TRUNG BỘ KINH

BÀI 42. KINH VERANJAKA (Veranjaka sutta)

Một số Bà la môn ở xứ Veranja vì công việc làm ăn đã đi sang kinh thành Xá Vệ (Savatthi) và vì cảm mộ danh tiếng của Đức Phật họ đã đến yết kiến Ngài nêu lên một câu hỏi y hệt như các Bà la môn Sala ở bài Kinh trước. Câu trả lời của Đức Phật cũng không sai biệt bao nhiêu trừ những thay đổi cần thiết.

BÀI 43. ĐẠI KINH PHƯƠNG QUẢNG - Mahavedalla sutta

Duyên khởi:

Phật ngự tại chùa Kỳ Viên và trong cùng lúc đó là hai trưởng lão Xá Lợi Phất và Đại Câu Hy La (Maha Kotthita). Một buổi chiều sau khi xuất khỏi Quả định (Thiền quả) ngài Câu Hy La đã tìm đến vấn đạo ngài Xá Lợi Phất. Cuộc đối thoại của hai ngài chính là nội dung bài Kinh.

Notes:

Thiền quả: đắc tầng quả nào xong rồi một lúc nào đó mình cảm thấy muốn được hiện tại lạc trú đương sự chỉ việc ngồi xuống, tác ý trong nguyện ‘Tầng thánh quả nào mà tôi đã chứng ngộ xin ngay bây giờ tôi hãy được an trú vậy’. Đó là tôi nói dài dòng chớ cái chuyện đương sự người ta chỉ muốn thôi. Các vị ngồi xuống các vị không cần biết cảnh Sắc thanh khí vị xúc gì, các vị chỉ hướng tâm tới Niết bàn thôi, tới tầng thánh mình đã đắc. Thì các vị nghĩ đến đó là vô trong đó. Lúc đó, nếu các vị là A la hán thì tâm Tó, nếu là Hữu học thì là tâm Đại thiện nó khởi ra một loạt dài ngắn tùy độn căn hay lợi căn. Nếu độn căn thì có chuẩn bị, còn lợi căn thì không chuẩn bị.

Nội dung Kinh:

Theo câu hỏi của ngài Câu Hy La rằng thế nào được gọi là Trí và ngu theo tinh thần chánh pháp. Ngài Xá Lợi Phất đã trả lời ngắn gọn nhưng súc tích rằng Trí hay Ngu trong giáo pháp này chỉ đơn giản là sự hiểu biết hay mù tịt về Tứ Thánh đế.

Notes:

Tức là ngài nói trí và ngu ở đây chỉ đơn giản là hiểu hay không hiểu về Tứ Thánh đế. Trong Kinh có câu này rất hay, an ủi người làm biếng học. Có người đến hỏi Đức Phật: “Bạch Thế Tôn con nhớ không có được nhiều mà con thấy ngài A Nan học quá trời quá đất mà hồng biết kiếp nào con được góc tư góc tám ngài nữa”. - “Ồ trong giáo pháp của Như Lai đa văn không phải là học nhiều. Mà một người có thể hiểu sâu rộng một bài kệ 4 câu có thể gom hết giáo pháp của ta vào trong một bài kệ đó thì đó là đa văn”. Hỏi đó tôi nghe câu đó tôi nghĩ chắc Ngài an ủi, mà không phải Ngài an ủi.

Thí dụ câu:

“Chư pháp tùng duyên sanh. Chư pháp tùng duyên diệt. Ngã Phật đại sa môn. Thường thời như thị thuyết”

(Các pháp do nhân duyên mà sanh. Các pháp cũng do nhân duyên mà diệt. Thầy của tôi là bậc đại sa môn đã nói như vậy). Trong trí của ngài Xá Lợi Phất ngài nghe vậy ngài hiểu: các pháp nào mà do nhân sanh lên thì chắc chắn pháp đó cũng phải do nhân mà diệt. Câu đó mở ra hai mệnh đề:

- Một là cái gì đã có sanh thì cái đó phải có diệt.

- Hai là sanh mà do nhân thì diệt cũng phải có nhân.

Ngài nghe đến đó ngài nghĩ tới Tứ đế: Tất cả hiện hữu trên đời này nó là khổ. Mà tất cả những cái khổ đó chắc chắn có nguyên nhân. Có tối thì có sáng, có nụ cười thì có nước mắt, có gai góc thì phải có bông hoa. Điều đó có nghĩa là hề có Khổ có Tập thì phải có con đường chấm dứt Khổ - Tập. Phải có cứu cánh chấm dứt Khổ - Tập, cứu cánh đó chắc chắn là Diệt đế rồi. Mà có cứu cánh là phải có con đường dẫn đến cứu cánh đó, đó là Đạo đế.

Ngài A Nan gặp gì lạ về cũng nói với Đức Phật, vì ngài nghĩ Đức Phật chuyện gì cũng sẽ giảng cho bài pháp hay. Một buổi trưa ngài nói với Phật: “Bạch Thế Tôn hồi sáng đi bát con thấy một người bán cung rất giỏi”. Đức Phật hỏi “Theo A Nan, chuyện bán vậy khó không?” Ngài A Nan nói Con thấy khó con mới kể thế Tôn nghe. Đức Phật nói: “Theo A Nan chuyện bán cung đó với cái chuyện sợi tóc mà chẻ ra làm bảy xong lấy bảy phần đó túm lại rồi bung nó ra làm cái lông thì cái nào khó hơn?” Ngài A Nan nói tóc mà chẻ ra khó hơn. Đức Phật nói người thấy được lý Tứ đế còn khó hơn chẻ tóc ra làm bảy nữa!

Thời đó mà Đức Phật còn dám dùng ví dụ chẻ tóc ra làm bảy nữa, mà đối với Như Lai ‘chuyện đó còn dễ hơn thấy Tứ diệu đế’. Mà cái đó tôi đồng ý, vì sao? Báo các vị một tin buồn mà cũng là tin mừng. Tu bên thiên Chi người mà vô phước vô phần dễ bị mấy cái phi lạc nó gạt mình lắm, dễ dẫn đến mad. Còn tu bên thiên Quán dễ bị 10 cái Tùy phiền não nó gạt mình. Phật pháp hồi đó giờ mình vô lớp học kiểu này nè cũng hiểu theo thầy giảng thôi, nhưng mà yên tâm đi, tới hồi hành Tứ niệm xứ, mắc cái chứng gì có đêm nào đó tự nhiên mấy cái bài Kinh này nè, nó hiểu mà hiểu hơn ông thầy mình giảng. Tức là hồi đó ông thầy giảng mình coi mình khá lắm là hiểu tới level 1, mình về mình ngẫm ngẫm ra được cái level 2. Ông thầy giảng thêm cái nữa nhưng cái level 3 mình ‘no’. Lúc đó mình hiểu bằng cả máu xương thịt tủy mình đặc quả chớ gì nữa. Ai nói hồng đặc giờ tay lên. Đừng có cười, đặc chớ gì nữa. Nó an lạc quá đi! Mà nó hiểu lạ lắm, tôi chưa phải thiên sinh mà tôi có cảm giác. Vấn đề là đột nhiên mình hiểu, nó lạ lùng lắm! Cũng như hồi nhỏ nói lên tình mẹ tôi không thấm. Lớn lên trong đời mình đi mắc mưa với ai đó, cái mái hiên hẹp. Tôi chưa có vợ tôi chưa có con vậy mà tôi biết có đôi lúc trong đời mình quên cái chuyện mình ướt mà mình sợ người ta ướt. Cây dù nhỏ quá đi, mà thực sự cái chuyện đó sau đó mình cũng mãi mãi cho đến cái người cùng với họ cũng không biết. Ngay cả mình cũng không hay. Một lúc nào đó mình ngồi lại mình nhớ thấy giọt mình. Sao có lúc nào đó tự nhiên mình không nghĩ đến chuyện mình ướt mà mình sợ đối phương mình ướt. Mà ướt không phải bệnh mà sợ họ ướt tóc họ bị rối thôi, không còn đẹp nữa. Mà không phải cái đẹp đó cho mình ngắm, mà sợ họ không còn đẹp nữa họ không được vui. Hiểu không? Lúc đó mình mới hiểu hiểu mình thương mẹ. Hiểu không? Tức là vì một người dung nào đó mình chăm sóc mình quên thân mình hưởng chi mẹ, ‘Chỗ ướt mẹ nằm chỗ ráo con lăn’. Mà cái hiểu đó là cái hiểu tự cảm giác mình hiểu. Chứ còn ‘Công cha như núi Thái Sơn. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra’, cái đó học là học vậy thôi. Đến một lúc nào đó cái hiểu từ trong xương trong tủy mình hiểu ra. Nhưng khi hiểu ra thì cha chết rồi, mẹ đi lấy chồng mới rồi!

Nội dung (tt):

- Câu hỏi thứ hai: về ý nghĩa của cái gọi là BIẾT trong Phật pháp, ngài Xá Lợi Phất bảo rằng Biết chính là sự nhận thức vấn đề qua một trong ba cảm thọ: khổ, lạc, xả và hiểu được bản chất của chính ba cảm thọ đó.

Notes:

Câu thứ nhất, ngài Câu Hy La hỏi ngài Xá Lợi Phất trong Đạo mình nói Trí nói Ngu, vậy theo ngài là đệ nhất trí tuệ thì ngài định nghĩa Trí- Ngu trong Đạo mình là sao. Thì đại khái ngài nói rằng: “Học cho lắm cũng măm với dưa. Học vừa vừa cũng dưa với măm”. Ngài nói tất cả những cái biết nó cũng chỉ có một ý nghĩa thôi. Nếu cái biết đó không dẫn đến giải thoát thì tất cả cái biết trên đời nó chỉ có ý nghĩa là biết được mình khổ tới đâu.

Đối với Đức Phật, đối với ngài Xá Lợi Phất kiến thức nào không dẫn đến giải thoát thì kiến thức đó chỉ có một ý nghĩa là anh hiểu nhiều về thân phận của anh thôi. Đối với ngài cái gọi là Trí nó phải có ý nghĩa là: anh là một thằng ở trong nhà tù, anh phải có kiến thức nào để đưa anh ra khỏi nhà tù, đó mới gọi là kiến thức. Còn chuyện anh hiểu biết là chu vi, diện tích, chiều cao chiều rộng của nhà tù là bao nhiêu. Trong nhà tù là bao nhiêu đứa, mỗi đứa được bao nhiêu thước vuông để ngủ, trong mỗi tháng có bao nhiêu đứa bị chết ... Cái đó biết thì cho vui vậy thôi rồi cũng không nghĩ cách nào ra khỏi tù.

Thế nào là Trí thế nào là Ngu ở trong Chánh Pháp nói chung chứ không phải của đạo Phật không, kể cả trong kiến thức của các vị Độc giác, các ngài cũng thấy như vậy thôi. Cái gọi là trí là ngu trong tinh thần của chánh pháp ba đời muôn thuở đó chính là không hiểu được Tứ đế đó gọi là Ngu mà hiểu được Tứ đế đó gọi là Trí. Còn tất cả những Trí khác ở trong Vi Pháp gọi là Khổ đế cả. Tính theo Vi Diệu Pháp tất cả đều là Khổ đế hết. Tập đế nó chỉ là Tham, liêng nó qua một bên. Diệt đế là Niết bàn, liêng qua một bên. Đạo đế là Bát chi đạo mà trong Tâm đạo thì Bát chi đạo nằm ngoài thì nó vẫn là Khổ đế. Tức là Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng khi nào được dùng để tu học; khi nào dùng để chứng đắc thì mới gọi là Đạo đế, còn ngoài ra thì gọi là Khổ đế cả. Có nghe kịp không?

Tôi ví dụ, cũng đồng dollar đó mà có đồng dollar nào đưa người ta vô tù, có đồng đô la nào đưa người ta ra khỏi tù không? – Có. Dùng đô la đi hối lộ, cái đó đưa mình vô tù. Bát chi đạo cũng như vậy. Dùng đúng chỗ thì nó là Đạo đế, trật chỗ nó là Khổ đế. Cho nên tất cả hiện hữu, everything, anywhere, any time tức là Khổ đế, mọi hiện hữu mọi tồn tại đều cho đó là sự tồn tại của một vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Bắc Tông thì không dám nói thiệt chuyện đó: kêu Phật là pháp thân vô lượng gì đó: không có! Phật là đáng kính vì sao? – Vì Ngài là một khối ngũ uẩn mà biết control mình, biết training himself từ vô lượng kiếp. Cái khối ngũ uẩn đó được Ngài tu tập đến nơi đến chốn. Còn khối ngũ uẩn của mình mình, mình để cho cái hành uẩn nó quay tha hồ, nó quậy banh chành hết. Trong hành uẩn mình trong 10 kiếp có lúc 8 kiếp trong đó là Phi phúc hành. Còn kiếp thứ 9 là Phúc hành, còn kiếp thứ 10 là Bất động hành. Cứ vòng vòng, vòng vòng vậy, hiểu không?

Bát chánh đạo mà ở trong Tâm đạo hoặc trong Tâm đại thiện mà tu thiền thì nó được gọi là Đạo đế. Còn cũng Bát chi đạo đó mà nó nằm ở chỗ khác, thí dụ như Tà tư duy cũng là thuộc chi đạo nhưng không phải là Chánh đạo, nó là Tà đạo. Thí dụ mình ngồi mình nhớ tiền nhớ bạc, nhớ casino nhớ dancing cái đó cũng là tư duy đó (Tâm mà), nó cũng là Đạo nhưng là Tà đạo. Cho nên không có cái gì nằm ngoài Bát chánh đạo và Bát Tà đạo hết. Học mà không tới nơi tới chốn cứ chửi Tiểu thừa là giáo lý gói gọn trong Duyên Sinh Tứ đế là tội lỗi ngàn trùng. Các vị nghi ngờ tôi bữa nào vui các vị hỏi thầy trụ trì (các vị tin thầy trụ trì hơn tôi!) sư trụ trì làm một mách cho nó đã. Sư trụ trì có một đặc điểm là trong cái vòng thân mật sư mới nói, phải bảo đảm chung quanh không có ai, không có Bắc Tông. Nóng quá mà, tức quá. Mà vui lắm ăn rồi cứ đề Tiểu thừa ra chửi.

Cái ngu và cái trí: cả hai cái BIẾT trong đạo Phật định nghĩa rồi thấy bao nhiêu cái ngã mạn mình nó tan hoang hết. Cái biết trong đạo Phật tức là sự cảm nhận đời sống bằng niềm vui nỗi buồn hay là bằng cảm giác equality. Chỉ vậy thôi, hiểu không? Chớ nó không có gì linh thiêng hết, dầu đó là cái biết của một vị Thánh hay cái biết của một người phàm, của một vị trời hay của một con gián con mối con kiến thì cũng là cái biết bằng một đôi ba cảm giác đó thôi.

Đó là cái biết thứ nhất, nhưng cái biết thứ hai nó sâu sắc hơn: hiểu được tất cả những cảm thọ mà mình đang sống trong đời. Tức là Ngài nói tất cả mọi thứ trên đời này (lúc giảng về Tam đề thọ tôi có giảng cái này rồi), tức là đời sống mình qua nhiều đời mình bị biến kế sở chấp, bị cái Tục đế nó ảnh hưởng mình. Chúng ta còn tuổi trẻ, chúng ta còn tiền bạc, chúng ta còn nhan sắc, còn những cái mà chúng ta coi đó là chỗ dựa của mình nên mình đối với cuộc đời mình rất là kiêu ngạo. Phải nói rõ như vậy dầu là người giảng Pháp hay học Pháp hay là người nghe Pháp thì mình cũng sống trong cảm giác kiêu ngạo một cách thầm lén hay lộ liễu. Mình show up ra hay thầm kín trong lòng mình, mình vẫn có cái kín đáo kiêu ngạo rằng mình vẫn còn trẻ.

Có một lần ngài - nói một câu tôi giật mình. Tôi với ngài đi đám tang về, tôi nói 'Mình dễ duôi quá, con dễ duôi quá, đi vô bệnh viện, ra nhà quàng thấy người ta chết người ta bệnh buồn thiệt lo thiệt nhưng về chùa mình cũng từng từng hà'. Cái ngài nói 'Tôi cũng vậy thôi. Hồi trẻ tới giờ tôi đi dự

đám ma người ta tôi cứ nghĩ còn lâu lắm mới tới mình'. Ngài nói đúng như trong lòng tôi vậy đó nghe. Tuổi nào cũng chết được là vậy đó. Cái chuyện mình chết là khả năng rất là cao, dĩ nhiên đã đành mà bất cứ lúc nào everywhere, any time và bất cứ nơi đâu cũng có thể xảy ra, thậm chí còn còn anyway nữa chứ. Nhiều cách chết không phải một cách. Vậy mà cứ dòm người ta cái nói còn lâu mới tới mình (cười). Ai lái xe mới biết. Mình lái rất cẩn thận mà cái thằng uống rượu nó đụng mình là mình chết. Cái người mà cẩn thận chỉ hạn chế được 50% thôi, còn cái người không cẩn thận thì sự an toàn chỉ có 30%, tôi nói trắng ra như vậy. Mình khỏi chạy mình cứ đậu vậy nó đụng mình cũng chết nữa nếu mà nó chạy ầu.

Cho nên tất cả cái Biết trong cái nhìn của bậc Thánh nó rất là buồn cười. Biết đây là gì? Là nhận thức vấn đề bằng một trong ba cảm thọ. Đó là cái Biết ở level một. Cái Biết ở level hai: hiểu biết rằng tất cả mọi thứ trong đời sống này, tất cả mọi tầng lớp chỉ là feeling mà thôi. Dầu anh là vua, anh chỉ là vua trong cái feeling của anh. Anh có là ăn mày, anh ăn mày trong cái feeling của anh thôi.

Nội dung Kinh (tt):

- Câu hỏi Niết bàn, ngài Câu Hy La hỏi rằng cái được gọi là trí tuệ và cái gọi là nhận biết như vừa trình bày ở trên có thể có một mối liên hệ nào với nhau hay không. Ngài Xá Lợi Phất trả lời rằng theo những gì đã định nghĩa thì cả hai thứ gọi là sự nhận biết và trí tuệ hoàn toàn có thể khế hợp nhau.

Notes:

Tức là đối với thế giới phàm phu mình phân biệt Trí khác mà Biết khác. Có nhớ hai cái định nghĩa đó không? Định nghĩa kiểu đó là dành cho người tu thiền, dành cho giác ngộ, nhưng theo như những gì định nghĩa này giờ thì chữ Biết chữ Trí nó có thể dùng chung với nhau được. Cho nên trong đạo Phật chữ Biết nó khó lắm chứ không phải nói như ngoài đời. Trong Kinh Pháp Cú có câu: "Người ngu biết mình ngu nhờ vậy thành người trí". Trong mắt Đức Phật, mình thuộc lòng Kinh điển mà không có tu thì giống như người chăn bò dùm người ta vậy. Tức là mình biết bày bò này gồm 20 con, 8 con vàng ba con vện một con trắng sáu con đen bảy con vàng, mình cứ nhớ chừng chừng vậy đó. Xong rồi sáng lừa đi chiều lừa về đếm đủ 20 con giao cho chủ rồi đến tháng lãnh lương thôi. Còn chuyện bò sanh con đẻ cái, nó có sữa hay thế nọ thế kia mình không có trách nhiệm. Còn tất cả đệ tử Phật ai có học Pháp, nghe Pháp, hiểu Pháp nhớ Pháp và hành Pháp, đủ 5 cái đó mới gọi là đệ tử Phật. Bởi Ngài nói đệ tử Ngài có ba vị:

- Một là siêng năng đọc tụng. Bắc Tông nói là Công phu, tức là tu thì phải siêng năng công phu. Thí dụ như bữa nay tụng được hai phẩm, ba phẩm Phổ Môn ...

- Thứ hai là khoái suy tư. Tức là có nhiều vị mình thấy khả kính nhưng thật ra đối với Đức Phật cái đó mới là level hai thôi. Tức là thích suy tư, học xong thấy hay hay, suy nghĩ, rồi ghi chép. Ghi chép xong rồi suy nghĩ nữa, bàn bạc với nhau.

- Hạng thứ ba Ngài mới quý, là thực hành, biết bao nhiêu làm bao nhiêu, biết bao nhiêu thực hành bấy nhiêu. Hai hạng đầu đối với Đức Phật chỉ là gieo duyên. Còn mình thời này mình bạc phước, ông sư nào giỏi Phật pháp, có khả năng nói Pháp mình nghe một cách hào hứng thì đối với mình vị đó number one rồi. Nhưng thật ra thời mình bạc phước lắm chớ tăng kiếm một vị giảng Pháp cho mình nghe đã hiếm rồi. Chính vì chỗ đó nên mình có những thần tượng lệch lạc, hiểu không? Bây giờ tôi nói cho đầu tôi thuộc lòng Tam Tạng đi nữa mà nếu tôi không tu học thì tôi chỉ một ông thầy thôi. Đức tin không nên đẩy xa hơn nữa. Nếu đẩy xa hơn nữa thì vô tình các vị tự tạo cho mình cái lệch lạc cho kiếp sau, hiểu không, cái đó rất là nguy hiểm. Tức là kiếp này mình thành tựu quá sớm một ông thầy, tức là ông thầy tới đâu mình quý tới đó thôi, còn mình đi over cái đó đó thì vô tình mình tạo ra cái chủng tử xấu cho đời sau.

Đó là lý do vì sao khi Đức Phật còn tại thế người ta mê Đề Bà Đạt Đa người ta bỏ Đức Phật. Là vì kiếp trước người ta có cái khuynh hướng người ta thích tới đó thôi. Còn như ông Cấp Cô Độc, bà Visakha rất là mê ngài A Nan, nghe Pháp ngài A Nan. Các vị đó không phải đứng núi này trông núi nọ mà với trí tuệ các ngài biết ngài A Nan có dạy mình chuyện này, nhưng có những chuyện ngài Xá Lợi Phất có sở trường hơn. Nhưng mà họ vẫn biết có những chuyện phải gặp Đức Phật. Rồi có

những lúc coi ngài Xá Lợi Phát, ngài Mục Kiền Liên giống như sư huynh trong nhà, coi Đức Phật như người cha vậy đó.

Cho nên mình là người Trí có sự nhận thức, thí dụ có những sự bố thí mình không nên phân biệt. Nói vậy không có nghĩa gặp ai mình cũng cho bạc triệu, không phải. Như mình bỏ tiền ra trai tăng hay cầu siêu gì đó mà chư tăng nhiều thì mình cúng, ok, may mắn chư tăng đông. Mà chư tăng bốn năm ông thì cũng vui, vì đây cũng là đại diện cho Tăng Bảo. Nếu mà không đông chư tăng, chỉ có một ông thôi mà có Phật tử đông thì mình cũng mời họ ăn để họ vui. Bữa hôm gốc cây Bồ đề tôi không biết là có thầy nào giảng cái đó hay chưa, nhưng mà hôm trước tôi có nói chuyện đó. Tôi nói bằng tất cả lòng từ, tôi nói: Các vị có hiểu lắm rất lớn là khi đến chùa cúng dường, hồi hướng cầu siêu cứ đề mấy thầy mấy sư cô ra mà cúng mà các vị quên một chuyện, đối với một người không giữ giới chỉ thọ Tam Quy thôi (Nhớ lời tôi nói bữa nay: không có giữ đủ Ngũ giới mà chỉ thọ Tam Quy thôi) thì cúng dường cho người đó công đức vô lượng. Gạch dưới chữ ‘vô lượng’ chớ đừng nghĩ là tôi gạt nói ông nói cho mình vui. Vô lượng có nghĩa là đếm không được. Công đức đếm không được. Vì sao? – Vì chúng sanh trong đời nó đông lắm, mà người bị đức hiếm lắm, cho nên ai quy y Tam bảo mà mình cho người đó ăn phước lớn lắm. Tôi có nhiều cái mộng vui lắm. Nếu tôi phước nhiều tôi sẽ invest cho một Phật học viện hoặc thiền viện. Nếu mà tôi nghèo tôi support cho mấy thiền khóa. Thí dụ như tôi nghe nói ngài Gunaratana ở West Virginia sắp có thiền khóa ba tháng thì tôi xin cover tất cả bill bông gì điện nước ăn uống gì của chư tăng Phật tử nào về tu, cover hết luôn, bao hết, trùm hết. Tôi mê nếu mà mình về VN, Phật tử lên chùa Bát quan trai giới 8 ngày. Trong thời gian họ lên chùa, chính mình là người bỏ tiền ra, tính tiền đô la đổi sang tiền VN mình mua vài trắng, sợ vài trắng dơ màu lam mình may chừng 200 bộ để sẵn đó. Đồ đó là đồ unisex tức là nam nữ gì mặc giống nhau. Mình không sợ cứ may kiểu người VN mình mình để sẵn trong chùa. Khi nào Phật tử giàu thì ok, tự giác, còn Phật tử nghèo thấy thương mình cho họ một đến hai bộ, Bát quan trai giới hồng có mặc đồ bông đồ biếc gì. Trong ngày đó chỉ hành thiền nghe Pháp thôi chớ hồng có làm gì hết. Mà cứ tháng 8 ngày là tôi nuôi. Mà phòng ốc là tiện nghi chớ không phải nuôi cơm rồi cho ở dờ, trong phòng có rest room đàng hoàng. Tức là đến chùa Bát quan trai giới là như ý. Nếu một tháng mình nuôi những người Bát quan trai giới 8 ngày như vậy, mà một năm 12 tháng nhân lên là bao nhiêu, làm thử 10 năm coi nó ra bao nhiêu, chết có cần cầu siêu không? Tôi thấy không cần, tôi nói thiệt. Tôi nuôi được. Mình nghèo mà, mình tính trong sức của mình thôi. Sức của tôi mà một năm tôi thuyết Pháp khoảng chừng năm ba chùa thôi là tôi nuôi được, tôi về VN là tôi nuôi được. Hoặc tôi ở Thái Lan, sau này các vị ở trong nước mà đi tu thiền, mấy sư cô hoặc Phật tử trong nước qua, ngài Panno support rất là nhiều cơ sở bên Miền Điện, thương! Các vị đâu biết ngài Chân Trí support một cơ sở bên Miền Điện nuôi mấy ông sư lôm côm. Sư hùn tiền với rất nhiều Phật tử đào mấy chục cái giếng ngoài miền Trung cho dân làng nghèo. Thay vì người ta gánh nước cả làng gánh một giếng thôi. Giờ Sư về, xa xa, mùi mấy gia đình được một cái giếng. Tôi thương mấy công trình đó lắm, tôi thương lắm! Chớ mình ngồi ở đây mình nói dóc không hà.

Nội dung (tt): Thế nào là cảm giác? Đó chính là 3 Thọ.

Thế nào là Tưởng?

Notes:

Tôi đọc Chánh Tạng các vị nghe nghe: “Này hiền giả, Tưởng được gọi như vậy. Thế nào là Tưởng, ngài Xá Lợi Phát trả lời: Tưởng tri, này hiền giả nên được gọi là Tưởng. Và Tưởng tri là gì? Tưởng tri màu xanh, tưởng tri màu vàng, tưởng tri màu đỏ, tưởng tri màu trắng. Tưởng tri như vậy gọi là Tưởng”. Có hiểu không, nguyên văn trong Kinh đó?

Bài Kinh này tôi không muốn giảng hết đêm nay. Nó quá xuất sắc đi, mà nếu các vị chịu dám ở lại tôi giảng hết đó.

Hồi nãy ngài Câu Hy La hỏi Tưởng là gì, thì ngài Xá Lợi Phát nói Tưởng là perception về các màu. Tôi đã từng giải thích tất cả cái biết của mình trong đời sống đều là tưởng cả, nhưng tại sao Ngài dừng lại ở các màu? – Tất cả những gì ta thấy, những gì mình view được: như vuông tròn, dài ngắn, đẹp xấu, theo khoa học thôi khoan nói tới Phật giáo, thì nó chỉ là ánh sáng thôi. Cái chuyện tôi thấy cái ly này hình dáng ra sao nó toàn là hình dáng thôi chớ không có gì hết. Rồi nói theo Vi Diệu Pháp, khi nào mình còn sống trong cảnh Dục, khi nào mình còn dùng lục căn của mình để biết, để

thường thức lục trần (dùng mắt tìm kiếm cái đẹp để nhìn, dùng tai tìm kiếm cái hay để nghe, dùng mũi kiếm mùi thơm để ngửi, lưỡi kiếm đồ ngon để ăn, dùng thân để touch mấy cái êm ái, mấy cái smooth, mấy cái feel, dùng cái ý để suy nghĩ những cái gì luân quản trong năm cái kia), thì ngày nào mình còn sống trong thế giới chật hẹp như vậy thì trời đất, trăng sao, hoa lá, cây cỏ, nhà cửa, vườn tược, bàn ghế, muông dao nĩa nồi niêu chén bát, tất cả cái đó hiện ra trong đầu chúng ta. Nhưng với một người mà có duyên lành quá khứ (ba la mật) thì một là có thầy, hai là tự họ hạn chế 5 triền cái và chứng đắc lần lượt từ thấp nhất là Sơ thiền và cao nhất là Phi tướng phi phi tướng. Kể từ khi họ đắc Sơ thiền rồi (đắc Sơ thiền là tu tập một trong 40 đề mục) và với một người đã đè nén được 5 triền cái, đã đắc minimum là sơ thiền thì khi họ nhìn về thế giới này họ không còn nhìn giống mình nữa. Tất cả thế giới với họ chỉ là màu sắc thôi.

Tôi ví dụ, tôi đã là đàn ông rồi mà nhà nghèo lại là ông sư nữa thì đi vô mấy cái chỗ beauty salon tôi chỉ phán một câu: “Phi”; vô mấy cái chỗ night club nhớ một chữ thôi: “Bây”. Còn người mà đi vô đó thường thức thì họ phân tích: con nhỏ này châu Á, châu Phi, nhỏ này da màu, da trắng, da đen tùm lum. Nhưng cái người họ không thích nó thì họ phán một câu ‘Trác táng’ là đủ rồi. Hoặc là cái đồ nào mình không dùng nữa thì mình nói nó là ‘rác’. Thì trong cái nhìn của một bậc Thánh, tất cả những gì trên trần gian này nó chỉ nằm trong cái màu thôi. Vì để đắc thiền không ai niệm ‘bàn, bàn, ghế, ghế...’ mà chỉ niệm màu. Cho nên cái Tướng cao cấp không còn là đồ đạc nữa, mà chỉ màu thôi. Rồi khi vượt qua cái màu nó mới đến cái Vô sắc được. Mình còn hưởng trong vật chất thì vật chất trong mắt mình là đắng, cay, mặn, ngọt. Có đắng có cay vì mình còn có lưỡi. Có thúi có thom vì mình còn có mũi. Có đẹp có xấu vì mình còn dùng con mắt. Có tiếng nghe dễ thương có tiếng nghe dễ ghét là vì mình còn dùng lỗ tai. Nhưng trong mắt của một người đắc thiền tu thiền thì tất cả chỉ là màu. Nếu anh còn phân biệt trong đó nghĩa là anh còn chấp. Có hiểu không?

Nội dung (tt):

Thế nào là Tướng? - Tướng ở đây được giải thích ở một bình diện (level) cao hơn thế trí thông thường, tất cả hiện tượng vật chất trong cái nhìn thu vén của một hành giả thiền Chi không gì khác hơn là các màu sắc. Có một điểm tương đồng khá thú vị là cho đến hôm nay khoa học hiện đại cũng đồng ý rằng tất cả những hình sương bóng khói đẹp, xấu trên đời mà nhãn quan ta ghi nhận được cũng chỉ là ánh sáng mà thôi.

Notes (tt):

Chưa kể khi cơ thể mình, đừng nói đến vật đổi sao dời, đừng nói đến biển dâu, đến thương hải hóa vi tang điền, đến xã hội xáo trộn, đến thiên tai nhân họa; chỉ nói là cơ thể mình có bệnh thôi thì mình nhìn thế giới khác đi nhiều lắm. Khi tôi bị sốt hoặc bị nhức răng tôi nhìn thấy ai cười thấy thật vô duyên. Không phải tôi ganh tị, nhưng mà thấy ‘Đời có gì đâu mà cười, cười’. Nhứt là mình lỡ miệng mình cười đã khó chịu rồi. Cho nên đôi khi cơ thể mình có một chút vấn đề thôi thì cái nhìn của mình đối với cuộc đời đã khác đi nhiều lắm. Một cái bệnh nhỏ nhỏ thôi: một cái đẹn, cái lở miệng thì nhìn thế giới đã rất là khác. Cho nên nói gì cái nhìn của một bậc Thánh và cái nhìn của một người phàm; một người không còn phiền não và một người đã hết phiền não nó khác biệt nhau cỡ nào nữa.

Có ông đó bị cùi tên là Suppabuddha, ông cùng tên với vua cha ruột bà Yasodhara (Da du đà la), ông bị cùi, ăn xin. Ông thấy chiều Phật tử vô chùa đông ông nghĩ ở đâu đông thì ở đó có đồ ăn nên tới kiếm chút đỉnh. Ai ngờ ông vô ngôi đó, đồ ăn không có mà ông thấy vui vui ông ngồi đó chơi. Đức Phật ngài biết ông có duyên lành Ngài thuyết Pháp nhắm đến ông, ông đắc Tu đà hườn, thấy ngũ uẩn giai không đi về thên thang, không có ăn cơm mà. Cái phước mà đắc Sơ quả đâu có nhỏ. Đức trời Đế Thích thử ông. Đức Phật nói cái phước làm Chuyển luân thánh vương cai trị trái đất không bằng 1/100 của ông đắc Sơ quả nữa, cái power đó. Đế Thích hóa thành đức Phật 32 tướng tốt hào quang sáng màu, 80 tướng phụ uy nghi tế hạnh đi tới trước ông: “Suppabuddha này, hồi này trong Pháp hội chúng sanh căn cơ sai khác, ta nói các pháp là vô thường, khổ và vô ngã. Ở đây có mình người, người là người trí ta nói các pháp có cái vô thường và có cái không phải vô thường; các pháp có cái có khổ và có cái không có khổ, có cái vô ngã và có cái hữu ngã”. Khi ông gặp Ngài ông quỳ sụp xuống đánh lễ, nhưng khi ông nghe nói vậy ông đứng lên: “Ông không phải là Phật”. Ông kia biến mất!

Đạo Jane (Kỳ na giáo) bên Ấn Độ, có hai phái phái Cvetambara với phái Digambara. Digambara thì không mặc gì hết, còn phái Cvetambara thì mặc đồ trắng mà lúc nào cũng lấy miếng vải che miệng lại, sợ mình thở vô ra chết vì trùng. Nước uống thì phải lọc, nhà thì không quét, làm cây cột thì còn tường thì xây hở để gió thổi vô quét nhà luôn. Đạo đó cấm quét nhà, quét làm chết chúng sanh. Đạo đó bắt nguồn từ trước Đức Phật, ông giáo chủ giáo lý ông dĩ nhiên không bằng Đức Phật nhưng có điểm giống là ông chủ trương có kiếp trước kiếp sau, làm lành được hạnh phúc, làm ác thì bị đau khổ, ráng tu hành thế nào cũng thoát khổ, đại khái là gần Phật pháp. Trong một lần tìm hiểu về Đạo Phật ông mê đức Phật nhưng vì lòng ngã mạn, tự ái ông vẫn tiếp tục làm Giáo chủ nhưng trong lòng ông kính Phật. Trước khi ông mất ông muốn tất cả đệ tử đi theo Phật nhưng mà vì tự ái. Ông kêu hai đệ tử lớn, kêu từng đứa vô. Đứa thứ nhất ông nói: ‘Tất cả những gì ta nói hồi đó đến giờ có cái đúng cái sai. Hồi cái nào đúng cái nào sai, thì Phật pháp có cái vô thường có cái không vô thường’. Rồi ông kêu thằng thứ hai vô, ông nói: ‘Những gì ta dạy giống như sa môn Cồ Đàm. Tất cả các pháp những gì có nó phải mất. Mọi thứ đều vô thường, mà cái này truyền tâm pháp cho riêng con. Sau khi ông mất hai đứa gây lộn nhau, nó rã luôn. Cái ý của ông là muốn giải tán. Còn thầy của ngài Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên thương hai vị lắm. Lúc hai vị đắc Tu đà hườn rồi đến từ già, rủ ông đi theo Đức Phật. Ông thấy hai đệ tử thông minh mà bỏ mình đi theo Đức Phật là biết cỡ nào rồi, nhưng ông tự ái, ông nói ‘Ta biết hai người là người trí tuệ mà đi theo ông Cồ Đàm thì ông đó cũng trí tuệ. Ta biết ta không thông minh bằng ba người rồi, nhưng ta hỏi người trên đời này người trí nhiều hay người ngu nhiều?’. Hai vị nói dạ ngu nhiều. Ông mới nói ‘Ta thà ngồi trên đầu con gà hơn là ngồi ở đuôi con phụng’.

Nhưng thật ra vàng thì dầu là một chỉ cũng là vàng, sắt thì một kí cũng là sắt chứ không thể nào nó ý một kí nó thành ra vàng.

Nội dung (tt):

Một nội tâm không bị ràng buộc bởi 5 căn có thể dẫn đến đâu? Đây là một câu hỏi mẹo. Thế nào là nội dung của một nội tâm không ràng buộc 5 căn?

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**
